

Chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp trong quá trình CNH - HĐH



NCS. LÊ THANH DUNG

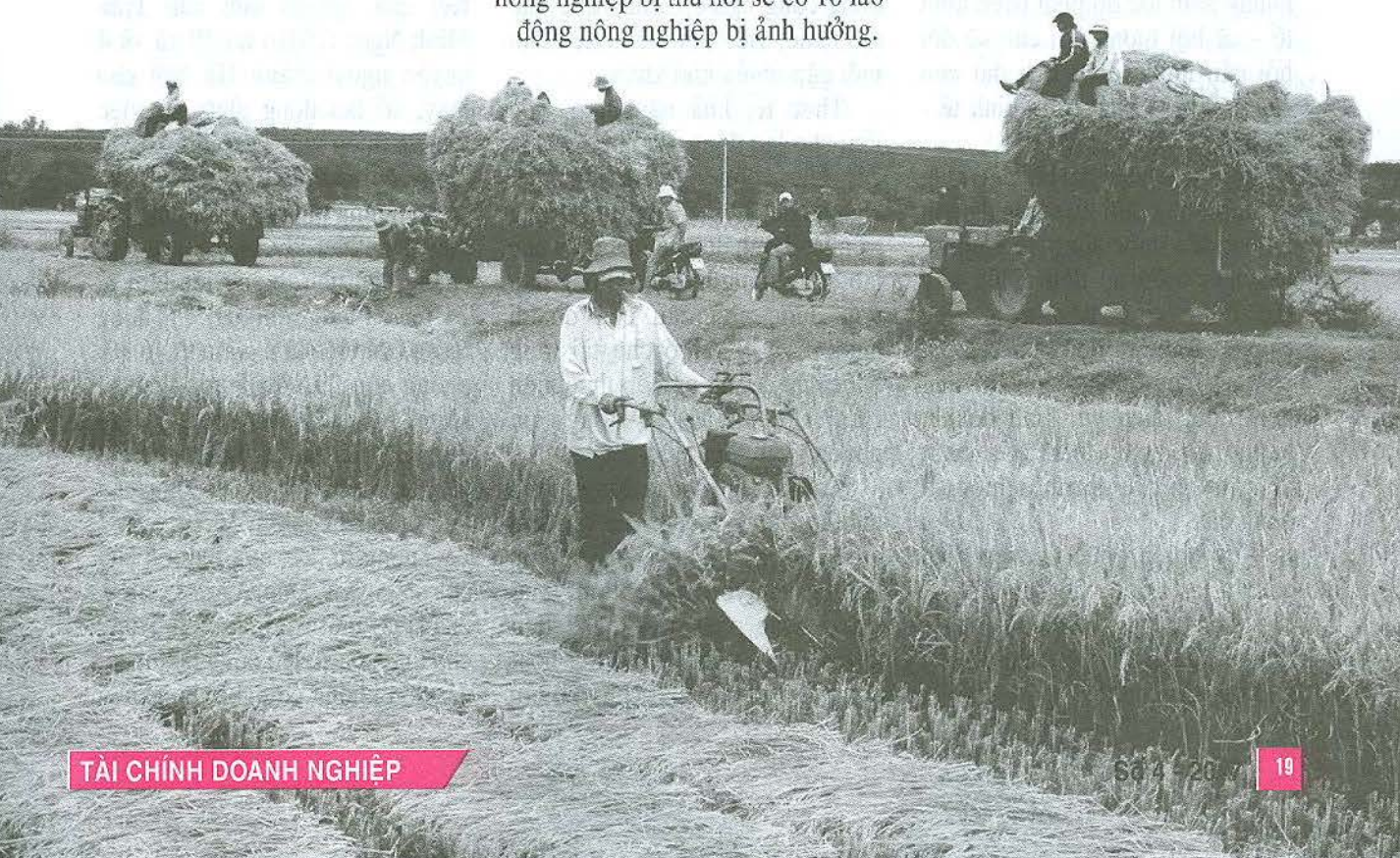
Cùng với việc diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp để phục vụ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH - HĐH) nông nghiệp, nông thôn, cơ cấu lao động nông nghiệp cũng đang chuyển dịch mạnh mẽ sang hoạt động dịch vụ, kinh doanh, buôn bán hoặc tham gia hoạt động trong các doanh nghiệp sử dụng đất. Tuy nhiên, thu nhập cũng như việc chuyển đổi nghề nghiệp đối với lao động nông nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn.

Để thực hiện CNH - HĐH đất nước, các địa phương trong cả nước đã và đang tiến hành thu hồi và chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang các mục đích phát triển cơ sở hạ tầng, xây dựng khu công nghiệp và khu đô thị. Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong giai đoạn 2001 - 2005, trung bình mỗi năm Việt Nam có hơn 70.000ha đất nông nghiệp bị thu hồi, tập trung chủ yếu ở khu vực Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long. Tốc độ thu hồi đất có xu hướng giảm dần trong giai đoạn 2006 - 2010 nhưng vẫn ở mức cao, khoảng 37.000ha/năm.

Đi đôi với việc giảm diện tích đất nông nghiệp, cuộc sống của người lao động cũng chịu tác động mạnh mẽ. Trung bình mỗi ha đất nông nghiệp bị thu hồi sẽ có 10 lao động nông nghiệp bị ảnh hưởng.

Nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới (2011) cũng chỉ ra rằng, giai đoạn 2001 - 2005, có khoảng 400.000ha đất nông nghiệp được chuyển đổi, trong đó chỉ có 56.700ha đất phi nông nghiệp chuyển sang đất nông nghiệp, trong khi ở chiều ngược lại có tới 366.400ha đất nông nghiệp chuyển đổi sang đất phi nông nghiệp (gấp gần 7 lần).

Theo số liệu tổng kết của Bộ Tài nguyên và Môi trường (2010), diện tích đất nông nghiệp cả nước năm 2010 giảm 37.546ha so với năm 2005, có tới 80% diện tích đất chuyên canh trồng lúa bị thu hồi. Trong đó, một số địa phương có diện tích đất nông nghiệp thu hồi lớn như: Tiền Giang, Đồng Nai, Bình Dương, Sóc Trăng... Ngoài ra, các vùng kinh tế trọng điểm có diện tích đất



Bảng 1: Diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi giai đoạn 2006 – 2010

Đơn vị: ha

Năm	Tổng diện tích đất thu hồi	Thu hồi để phát triển công nghiệp	Thu hồi để phát triển hạ tầng	Thu hồi để phát triển khu đô thị
2006	35.428	15.627	3.071	16.730
2007	67.534	31.805	8.272	27.454
2008	63.539	28.511	6.482	28.545
2009	25.580	11.841	1.551	12.458
2010	28.570	6.406	3.141	19.020

Nguồn: Tổng cục Quản lý đất đai (2010)

nông nghiệp bị thu hồi lớn nhất, chiếm khoảng 50% diện tích đất bị thu hồi trên toàn quốc. Riêng Đồng bằng sông Hồng đất nông nghiệp cũng đã giảm 32.000ha, chủ yếu do chuyển sang mục đích phi nông nghiệp.

Trong giai đoạn 2006 – 2010, diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi không đồng đều và khác biệt khá lớn giữa các năm. Diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi lớn nhất là năm 2007 với 67.534ha; tiếp đó là năm 2008 với 63.539ha. Trong khi đó, những năm 2009, 2010, diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi chỉ bằng 1/2 năm 2007 (bảng 1). Điều này cho thấy, những năm tốc độ phát triển kinh tế - xã hội tương đối cao sẽ đòi hỏi cần nhiều diện tích đất cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Như vậy, việc thu hồi đất nông nghiệp trong thời gian qua đã ảnh hưởng đến cuộc sống và sinh kế của hơn triệu hộ dân. Điều này tác động trực tiếp đến việc chuyển dịch lao động tại các địa phương theo hướng chuyển sang hoạt động dịch vụ, kinh doanh, buôn bán hoặc tham gia hoạt động trong các doanh nghiệp sử dụng đất.

Tuy nhiên, việc chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp tại các địa phương có diện tích đất bị thu hồi lớn còn nhiều vấn đề cần giải quyết. Cụ thể:

Một là, lao động gặp nhiều khó khăn trong chuyển đổi nghề, có việc làm nhưng thu nhập thấp và thiếu bền vững. Kết quả khảo sát của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho thấy, giai đoạn 2003 – 2008, việc thu hồi đất đã tác động đến đời sống của 627.495 hộ, với 2,5 triệu nhân khẩu, trong đó, có 0,95 triệu lao động nông nghiệp.

Theo số liệu điều tra của Trần Minh Ngọc (2010), có 17,97% số lao động vùng thu hồi đất kiếm được nghề mới, còn lại 82,3% là không tìm được nghề mới ổn định. Đặc biệt, đối với lao động trên 35 tuổi, không có kỹ năng lao động công nghiệp, chưa qua đào tạo nghề, việc tìm kiếm việc làm mới gặp nhiều khó khăn.

Thực tế, khả năng tạo việc làm cho lao động địa phương của các khu công nghiệp hạn chế. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là: Trình độ của phần lớn các lao động nông nghiệp không đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp và chưa có chế tài ràng buộc các doanh nghiệp thực hiện cam kết nhận lao động địa phương vào làm việc.

Trường hợp lao động nông nghiệp không được tuyển vào làm việc tại các khu công nghiệp thường chuyển sang làm thuê ngoài hoặc phát triển nghề tiểu thủ công nghiệp. Trong đó, hoạt động làm thuê ngoài chủ yếu tập

trung vào các đối tượng có độ tuổi trên 35. Phần lớn lao động làm thuê ngoài của gia đình có đất bị thu hồi vẫn là lao động tự do và họ di cư lên khu vực đô thị, thành phố.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp, thu nhập từ hoạt động này gần như không đáng kể, cả về số lượng và nguồn thu nhập chính. Ở phần lớn các địa phương, việc lựa chọn phát triển các nghề tiểu thủ công nghiệp đang tỏ ra không thích hợp và chưa giải quyết được thỏa đáng bài toán đầu ra và thu nhập.

Hai là, tình trạng thất nghiệp và thiếu việc làm vẫn phổ biến. Kết quả nghiên cứu của Trần Minh Ngọc (2010) tại 20 xã và 4 huyện ngoại thành Hà Nội cho thấy, số lao động chưa có việc làm và thiếu việc làm chiếm tỷ lệ tương đối cao 25,7% - 27,6% và có xu hướng tăng lên khá nhanh ở giai đoạn sau khi bị thu hồi đất, chẳng hạn như thiếu việc làm từ 25,7% đã tăng lên 40,5%. Tương ứng số đủ việc làm giảm từ 46,8% xuống còn 29,8%. Trước thực tế không đủ việc làm nên số lao động có nhu cầu làm thêm chiếm 63,3% và số không có nhu cầu làm thêm chỉ chiếm 36,7%.

Tương tự, kết quả nghiên cứu của Nguyễn Dũng Anh (2010, 2014) tại một số tỉnh miền Trung cho thấy, đa số lao động bị thu hồi đất đều không có nghề, hoặc nếu

có thì trình độ, tay nghề thấp. Vì vậy, tìm việc làm là vấn đề nan giải, đa số họ đều chọn cách lao động tự do, gặp nghề gì làm nghề đó, hoặc tiếp tục làm nghề nông.

Ba là, các hình thức và ngành nghề được hỗ trợ đào tạo cho lao động nông nghiệp chưa phù hợp và còn nhiều bất cập. Người dân thường không mặn mà tham gia các lớp dạy nghề, bởi việc đào tạo nghề tại địa phương vẫn đang rơi vào cảnh đào tạo nhưng không theo nhu cầu xã hội hoặc làm theo kế hoạch mà chưa tính đến hiệu quả sau đào tạo.

Ngoài hạn chế về năng lực tiếp nhận lao động nông nghiệp bị thu hồi đất, năng lực đào tạo của các cơ sở dạy nghề còn hạn chế, đa số lao động sau khi học nghề đều không thể tham gia ngay vào quá trình lao động ở các doanh nghiệp nên việc tuyển dụng cũng khó khăn.

Để thúc đẩy chuyển dịch lao động nông nghiệp trong quá trình CNH – HĐH cần tập trung giải quyết các vấn đề sau:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hình thức đào tạo nghề và chuyển đổi nghề cho lao động nông nghiệp bị thu hồi đất. Chú ý đào tạo nghề và tạo việc làm tại chỗ cho lao động thu hồi đất gắn với phát triển các làng nghề thủ công truyền thống và phi truyền thống. Hoàn thiện cơ chế giải quyết việc làm cho người lao động mất đất thông qua giải pháp: hỗ trợ nông dân tận dụng quỹ đất nông nghiệp còn lại chuyển sang

phát triển nông nghiệp hiện đại hiệu quả cao, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật tăng giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích đất canh tác. Chính quyền địa phương thực hiện cơ chế giám sát các doanh nghiệp, khu công nghiệp đã sử dụng đất của nông dân nhằm đảm bảo doanh nghiệp thực hiện cam kết đối tác trong việc giải quyết việc làm cho người lao động.

Địa phương khuyến khích phát triển kinh tế trang trại, du lịch, dịch vụ và kinh tế hộ gia đình, đẩy mạnh phát triển làng nghề và ngành nghề truyền thống để giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động.

Thứ hai, tăng cường hoạt động và năng lực đào tạo của tổ chức dạy nghề và tư vấn, giới thiệu việc làm. Trước hết, các địa phương cần có kế hoạch đào tạo phát triển đối với lao động nông nghiệp bị thu hồi đất trong quá trình CNH – HĐH gắn với mục tiêu phát triển kinh tế và nhu cầu xã hội, hướng việc bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Tiếp đến, các cơ sở dạy nghề cần đổi mới chương trình, nội dung giảng dạy phù hợp với điều kiện, đặc điểm của người lao động nông nghiệp để họ có thể chuyển đổi nghề nghiệp dễ dàng và thích ứng với sự thay đổi sau khi bị thu hồi đất, tăng cường sự liên kết giữa cơ sở dạy nghề với doanh nghiệp. Có như vậy, không gây lãng phí về thời gian của

người dân cũng như ngân sách nhà nước trong việc hỗ trợ và tăng hiệu quả dạy nghề giải quyết việc làm cho người dân sau học nghề.

Thứ ba, khuyến khích các doanh nghiệp và thành phần kinh tế đầu tư, tạo việc làm thu hút lao động, thực hiện xã hội hóa trong quá trình đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và giải quyết việc làm tại chỗ. Xem xét quá trình thu hồi đất phải gắn với thế mạnh phát triển của địa phương, khuyến khích phát triển các doanh nghiệp nông nghiệp để tạo đầu ra bền vững về nông sản tại các vùng có thế mạnh về nông nghiệp cũng là cách liên kết phát triển và có thể giải quyết được nhiều vấn đề về lao động, việc làm tại các vùng nông nghiệp khi bị thu hồi đất.

Bên cạnh đó, cần khuyến khích chuyển dịch lao động nông nghiệp sang các khu vực làm công ăn lương hoặc kinh doanh, buôn bán.

Ngoài ra, mở rộng thị trường xuất khẩu lao động và tạo cơ hội thuận lợi cho lao động nông nghiệp được tham gia xuất khẩu lao động. Theo đó, công tác xuất khẩu lao động cần chú trọng phát triển thông qua việc tiếp tục đa dạng hóa các hình thức xuất khẩu lao động và chủ động thông tin thị trường lao động ngoài nước, chế độ, chính sách, chuẩn bị cho lao động nông nghiệp sau thu hồi đất có đủ điều kiện về tay nghề, ngoại ngữ, sức khỏe, kỷ luật để tham gia vào chương trình xuất khẩu lao động.

Tài liệu tham khảo:

1. Đại học Kinh tế Quốc dân (2005), Báo cáo đề tài khoa học cấp Nhà nước năm 2005, Thực trạng thu nhập, đời sống, việc làm của người có đất bị thu hồi để xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhu cầu cộng đồng và lợi ích quốc gia, Hà Nội.
2. Cục Việc làm, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (2013), Báo cáo tổng thể thực trạng việc làm, đời sống của lao động khu vực chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp, Chương trình hỗ trợ kỹ thuật hậu gia nhập WTO, Hà Nội.
3. Trần Thị Minh Ngọc (2010), Giải quyết việc làm cho nông dân bị thu hồi đất ở ngoại thành Hà Nội, Báo cáo đề tài khoa học cấp Bộ năm 2010, Hà Nội.
4. Nguyễn Dũng Anh (2010), Giải quyết việc làm cho lao động bị thu hồi đất trong quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa ở vùng trọng điểm kinh tế miền Trung (qua khảo sát ở Quảng Nam và Đà Nẵng), Báo cáo đề tài khoa học cấp bộ năm 2010, Đà Nẵng.